

30 năm quan hệ hợp tác Việt Nam - Thái Lan

NGUYỄN THỊ HOÀN*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 4-2001) đã hoạch định đường lối đối ngoại: "Độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế. Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển".⁽¹⁾ Theo định hướng trên, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã và đang từng bước cải thiện, phát triển hơn nữa mối quan hệ với nhiều nước trên thế giới.

Việc củng cố và thúc đẩy các mối quan hệ song phương, nhất là quan hệ với các nước láng giềng và trong khu vực Đông Nam Á có ý nghĩa cực kỳ quan trọng nhằm tạo dựng, củng cố môi trường hoà bình, ổn định cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việt Nam luôn tích cực góp phần vào xu thế chung của khu vực là hoà bình, ổn định và hợp tác. Là một nước ở Đông Nam Á, đương nhiên Việt Nam dành ưu tiên cho mối quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực, trong đó có Thái Lan.

Quan hệ chính trị, ngoại giao

Thiết lập quan hệ ngoại giao được gần 30 năm, mối quan hệ giữa 2 nước hiện nay diễn ra tốt đẹp gần gũi và phát triển nhanh chóng, đặc biệt trong những năm gần đây.

Sự kiện Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Duy Trinh ký Hiệp ước Hợp tác kỹ thuật, kinh tế và thương mại tại Thái Lan tháng 1 năm 1978 đã mở đầu cho hàng loạt những chuyến thăm, làm việc của các cấp lãnh đạo hai nước diễn ra ngày càng thường xuyên hơn. Ngay sau đó vào ngày 6 - 10-9-1978, cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng chính thức thăm Thái Lan, có cuộc hội đàm với Nhà Vua Bhumibol Adulyadej, ký Tuyên bố chung với Thủ tướng Thái Lan Kriangsak Chonanom. Ngày 22 - 25-11-1989, Phó Thủ tướng Thái Lan Bitchai Rattakul sang thăm Việt Nam. Từ năm 1989-1991, các đoàn ngoại giao, quân sự và Quốc hội hai nước cũng thực hiện những chuyến thăm và làm việc quan trọng.

Đặc biệt từ năm 1991 đến nay, các chuyến thăm và làm việc của các nhà

* ThS. Nguyễn Thị Hoàn, Đại học Kinh tế Quốc dân.

lãnh đạo cao cấp nhất của hai Nhà nước đã nâng mối quan hệ hợp tác hữu nghị lên tầm cao mới.

Quốc hội Việt Nam có hội hữu nghị giữa các Nghị sĩ do ông Vũ Mão làm Tổng thư ký gồm nhiều nhóm liên kết với các nghị sĩ của Quốc hội từng nước, trong đó có nhóm Nghị sĩ Hữu nghị Việt - Thái. Phía Thái Lan cũng thành lập Nhóm Nghị sĩ Hữu nghị Thái - Việt. Ngoài ra hai nước còn trao đổi nhiều đoàn thăm và làm việc ở các cấp và các ngành thuộc trung ương và địa phương. Hai bên đã lập tổng lãnh sự, văn phòng thương mại, trao đổi tùy viên quân sự. Các phái đoàn văn hóa, khoa học quân sự an ninh... của hai nước đã có những cuộc thăm viếng lẫn nhau và cùng hợp tác giải quyết những vấn đề mà hai bên cùng quan tâm. Việt Nam đã lập Phân xã Thông tấn xã Việt Nam, văn phòng đại diện báo Nhân Dân, cử phóng viên thường trú Đài Tiếng nói Việt Nam tại Băng Cốc... Nhiều cơ quan thông tấn báo chí Thái Lan cũng có mặt tại Việt Nam trong nhiều năm qua và luôn được tạo mọi điều kiện thuận lợi để tác nghiệp.

Mối quan hệ giữa hai nước không chỉ phát triển theo chiều rộng mà ngày càng có chiều sâu. Việc Thái Lan được phép mở Văn phòng Tùy viên quân sự và quốc phòng của họ tại Hà Nội cũng là một trong những sự "ưu tiên" của Đảng và Nhà nước ta. Chính phủ hai nước đã tổ chức cuộc họp Nội các chung lần thứ nhất Việt Nam - Thái Lan vào tháng 2 năm 2004 tại thành phố Đà Nẵng và tỉnh Na khon Pha nom (Thái Lan). Đoàn đại biểu Chính phủ ta do Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải dẫn đầu. Còn về phía Chính phủ Vương quốc Thái Lan là Thủ tướng Thaksin

Shinawatra. Các thành viên Nội các của hai chính phủ, hai nhà nước đã thảo luận nhiều vấn đề liên quan đến chính trị, an ninh, kinh tế, văn hóa, xã hội...

Các cuộc họp Nội các chung được Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải đánh giá là "mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước phát triển mới trong quan hệ giữa hai nước"⁽²⁾. Tờ *Thời báo châu Á (Asia Times)* còn nhận định: "Đây là một trong những viên gạch đầu tiên trong tiến trình "nhất thể hóa" khu vực trong tương lai như những gì đã diễn ra với Liên minh châu Âu (EU) hiện nay"⁽³⁾. Việc hai nước tổ chức họp Nội các chung còn giúp nhằm xóa bỏ sự hoài nghi, củng cố sự tin cậy lẫn nhau để quan hệ đạt độ "chín" đúng với tiềm năng và mong muốn của nhân dân, Chính phủ hai nước.

Một sự kiện chứng tỏ quan hệ an ninh, chính trị giữa hai nước ngày càng gắn bó là việc Tòa án Thái Lan cuối tháng 12-2004 đã đưa ra bản án trừng trị đích đáng đối với kẻ đặt bom khủng bố Đại Sứ quán Việt Nam tại Băng Cốc. Mặt khác, theo yêu cầu của Chính phủ Thái Lan, tên Võ Văn Đức, một đồng bọn khác của Phan Nguyễn Thanh Hiền Sĩ đã được Tòa án Mỹ cho dẫn độ về Thái Lan xét xử. Đảng và Nhà nước ta hoan nghênh phán quyết nói trên của Tòa án Thái Lan đối với tên Phan Nguyễn Thanh Hiền Sĩ, một trong bốn kẻ đặt bom khủng bố Đại sứ quán Việt Nam tại Thái Lan ngày 19-6-2001. Việc này hoàn toàn phù hợp với tinh thần hợp tác song phương giữa Việt Nam và Thái Lan trên lĩnh vực an ninh và chống khủng bố, góp phần ngăn chặn các hoạt động khủng bố trong khu vực và trên thế giới

Mối quan hệ chính trị, ngoại giao trên đây đã đặt nền móng vững chắc cho tất cả các mối quan hệ khác được phát triển không ngừng và ngày càng có nhiều triển vọng.

Hợp tác kinh tế

Việt Nam và Thái Lan đã có quan hệ kinh tế từ lâu. Trong lịch sử hiện đại, mối quan hệ đó ngày càng phát triển mạnh mẽ và đạt tới những tầm cao mới nhất là từ khi Việt Nam gia nhập ASEAN.

Hai bên đã ký kết hơn 30 hiệp định và thỏa thuận hợp tác tạo khung pháp lý cho quan hệ kinh tế giữa hai nước như Hiệp định thành lập Ủy ban hỗn hợp về hợp tác kinh tế Việt Nam - Thái Lan, Hiệp định Khuyến khích và bảo hộ đầu tư, Hiệp định Phân định ranh giới trên biển, Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần, Hiệp định Hợp tác sông Mê Kông... Thái Lan hiện có hơn 100 văn phòng đại diện kinh doanh đang hoạt động ở Việt Nam. Trong cuộc họp Nội các chung lần thứ nhất (tháng 2-2004), hai bên đã ký Tuyên bố chung về khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Thái Lan trong thập kỷ đầu thế kỷ XXI, Nghị định thư bổ sung Hiệp định Miễn thị thực cho người mang Hộ chiếu ngoại giao và công vụ, Hiệp định Phòng và chống tội phạm, Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, Tuyên bố chung về những dàn xếp tạo thuận lợi cho vận tải đường bộ...

Trong những năm gần đây, kim ngạch buôn bán hai chiều giữa hai nước không ngừng được nâng cao: Tăng từ 294,6 triệu USD năm 1994 lên 968,9 triệu USD năm 1998 (3); 1,183 tỷ USD năm 2002; 1,55 tỷ USD năm 2003. (4) Quan hệ thương mại Việt Nam - Thái Lan tăng mạnh trong năm 2004, đạt

mức kỷ lục 2,2 tỷ USD, tăng 37,5% so với năm 2003⁽⁵⁾. Hiện nay Thái Lan đứng thứ 9 trong số 62 nước đầu tư vào Việt Nam với 112 dự án (tính đến đầu năm 2005) và trị giá vốn đăng ký là 1,376 tỷ USD với 112 dự án và trị giá vốn đăng ký là 1,376 tỷ USD⁽⁶⁾. Các dự án ban đầu của Thái Lan đầu tư vào Việt Nam thường là loại vừa và nhỏ tập trung vào các lĩnh vực khai thác hải sản, khoáng sản, chế biến thực phẩm, ngân hàng. Hai bên đang tích cực hợp tác trong việc xuất khẩu gạo. Việt Nam và Thái Lan đã cam kết hợp tác chặt chẽ trong khuôn khổ Hội đồng Hợp tác kinh doanh gạo gồm Thái Lan, Việt Nam, Trung Quốc, Ấn Độ, Pakistan. Việt Nam xuất khẩu sang Thái Lan những mặt hàng chính là hải sản, khoáng sản, đồ da, gạo, cà phê, rau quả và nhập chủ yếu là xe máy, PVC, sơn,, sắt ống, hàng tiêu dùng, hàng điện tử...

Quan hệ kinh tế giữa hai nước còn bao gồm sự hợp tác với nhau trong khuôn khổ đa phương như các chương trình hợp tác trong ASEAN, ASEM, APEC, các hoạt động của Ủy hội Mê Kông, chương trình hợp tác sông Mê Kông - sông Hồng và các dự án phát triển Hành lang Đông Tây. Thái Lan đã ủng hộ mạnh mẽ, chia sẻ nhiều kinh nghiệm quý báu và hỗ trợ tích cực Việt Nam trong quá trình hội nhập khu vực và quốc tế, nhất là những bài học mà chúng ta có thể tham khảo từ việc nước giải quyết tranh chấp thương mại với thị trường như Mỹ, EU, Nhật Bản... Thái Lan rất ủng hộ sáng kiến của Việt Nam phát triển Hành lang Đông - Tây trong đó có việc xây dựng những tuyến đường nối các tỉnh Đông Bắc Thái Lan qua Lào sang cảng biển miền Trung Việt Nam, góp phần phát triển các khu vực này. Hai nước cũng đã thành lập

Tiểu ban Du lịch trong Ủy ban Hỗn hợp hợp tác song phương Việt Nam - Thái Lan nhằm thúc đẩy hợp tác du lịch giữa hai nước.

Việt Nam luôn ưu tiên đưa vấn đề hợp tác kinh tế thương mại với Thái Lan lên hàng đầu, luôn đánh giá cao tiềm năng kinh tế của Thái Lan và khẳng định trong quan hệ kinh tế quốc tế, kinh tế hai nước có nhiều điểm tương đồng, hỗ trợ tốt cho nhau cùng phát triển.

Sau chuyến thăm và làm việc tại Thái Lan từ 12 đến 15/12/2004, ông Trương Quang Được, Phó Chủ tịch Quốc hội, cho biết chuyến công tác của đoàn tới Thái Lan lần này diễn ra trong bối cảnh mối quan hệ giữa Việt Nam - Thái Lan đang phát triển ngày càng tốt đẹp. Điều đó được thể hiện qua những sáng kiến phối hợp giữa Chính phủ hai nước thông qua việc mở rộng khuôn khổ hợp tác kinh tế tiểu vùng, thực hiện tốt những thoả thuận như Quy tắc ứng xử Biển Đông. Đặc biệt, Việt Nam đánh giá cao việc Thái Lan đã quan tâm và nhanh chóng giải quyết những tồn tại liên quan tới việc cấp giấy tờ hợp lệ cho Việt kiều.

Hợp tác văn hóa, giáo dục

Việt Nam - Thái Lan là hai nước láng giềng nằm trong khu vực văn hóa Đông Nam Á. Nền văn hóa của hai nước tuy không phải là đồng nhất nhưng có những nét tương đồng, gần gũi do đó dễ hiểu biết lẫn nhau trong sự giao lưu.

Giao lưu văn hóa Việt Nam - Thái Lan đã có từ xa xưa nhưng thực sự phát triển vào những năm gần đây khi mối quan hệ chính trị được cải thiện và sự hợp tác kinh tế giữa hai nước ngày càng mang lại nhiều lợi ích. Theo đánh giá của các nhà ngoại giao, trong những

năm qua, quan hệ văn hoá, giáo dục giữa hai nước liên tục được thúc đẩy. Đặc biệt, hợp tác văn hóa đang đi vào khuôn khổ pháp lý. Hai nước đã ký kết Hiệp định về hợp tác văn hóa. Thái Lan đã cấp nhiều khoản viện trợ, các suất học bổng đào tạo sau đại học cho sinh viên Việt Nam, dành kinh phí cho cán bộ Việt Nam sang học tập tham quan tại Thái Lan, giúp Việt Nam phát triển nguồn nhân lực. Hai bên đã tăng cường các chương trình hợp tác về giáo dục cũng như hợp tác văn hóa và thúc đẩy ngoại giao nhân dân, xúc tiến chương trình hợp tác xây dựng giáo dục quần chúng và tăng cường hợp tác giữa các trường đại học, phát triển các cơ sở giáo dục, trao đổi giáo viên và sinh viên, cùng tổ chức triển lãm giáo dục... Qua những hoạt động trên, các chuyên gia và giới trí thức của hai nước có thêm điều kiện để gần gũi và hiểu biết nhau hơn.

Chính phủ Thái Lan và Việt Nam đã thống nhất thực hiện dự án Làng hữu nghị Thái - Việt trong đó có khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh, tại bản Na Chooc, tỉnh Na khon Pha nom ở Đông Bắc Thái Lan, nơi Bác Hồ đã từng sống và hoạt động cách mạng, như là biểu tượng của tình hữu nghị.

Hợp tác khoa học kỹ thuật và những lĩnh vực khác

Về khoa học kỹ thuật, trong năm tài chính 1995-1997 nguồn vốn ODA của Thái Lan dành cho Việt Nam đạt con số 6 triệu USD. Thái Lan hỗ trợ kỹ thuật cho 5 dự án ưu tiên về nông nghiệp của Việt Nam đạt kết quả tốt và trong giai đoạn 1998-2000 Chính phủ Thái Lan đã dành cho Việt Nam khoản viện trợ ODA trị giá 12 triệu USD để trợ giúp kỹ thuật cho các dự án nông, lâm nghiệp.

Hai bên cũng đã xúc tiến hợp tác trong lĩnh vực đánh bắt cá, đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực đo lường, công nghệ sinh học, điện tử và công nghệ máy tính, tiến tới xây dựng công viên khoa học và viễn thám. Hiệp định thực hiện hợp tác khoa học công nghệ giữa Bộ Khoa học và Công nghệ hai nước vừa được ký kết sẽ tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho việc hợp tác khoa học kỹ thuật.

Đặc biệt, từ cuối năm 2004, Thái Lan - Việt Nam đã hợp tác chặt chẽ nhằm ngăn chặn ngay nguy cơ tái bùng phát dịch cúm gia cầm. Từ ngày 17 đến 20/12, đoàn đại biểu Thái Lan do Phó Thủ tướng Chaturon Chaisang, đồng Chủ tịch Ủy ban Kiểm soát dịch cúm gia cầm Thái Lan dẫn đầu đã đến thăm và làm việc tại Việt Nam. Đoàn đã có các cuộc tiếp xúc và làm việc với Phó Thủ tướng Vũ Khoan, Bộ trưởng Bộ Y tế Trần Thị Trung Chiến, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát, thăm trại chăn nuôi gia cầm ở Hà Tây và Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương. Tiếp đoàn Phó Thủ tướng Thái Lan, Phó Thủ tướng Vũ Khoan hoan nghênh và đánh giá cao ý nghĩa chuyến thăm của đoàn, góp phần tăng cường hơn nữa quan hệ vốn đang phát triển tốt đẹp giữa hai nước, đặc biệt là việc trao đổi kinh nghiệm, thông tin và hợp tác để ngăn chặn và kiểm soát sự bùng nổ của dịch cúm gia cầm ở mỗi nước cũng như ở khu vực. Hai bên nhất trí cho rằng nguy cơ tái phát của dịch cúm gia cầm trên phạm vi rộng là rất nguy hiểm và để có thể ngăn ngừa dịch bệnh cần có cơ chế trao đổi thông tin nhanh nhạy hơn, kể cả trao đổi qua điện thoại, thư điện tử. Hai bên thỏa thuận sẽ đi vào những hợp tác cụ thể, chi tiết nhằm chia sẻ nghiên cứu, thông tin về diễn biến dịch, kinh nghiệm phòng

chống và sự phối hợp với các tổ chức quốc tế. Hai bên đã chỉ định ra các đơn vị đầu mối và các chuyên gia để trực tiếp trao đổi hợp tác trong thời gian tới. Phó Thủ tướng Thái Lan khẳng định sẽ cử chuyên gia tham dự hội thảo về dịch cúm gia cầm do Việt Nam tổ chức trong năm tới.

* *

*

Với thành tựu, kinh nghiệm đạt được trong thời gian qua, với nguyện vọng của Chính phủ và nhân dân hai nước, với việc tận dụng những điểm thuận lợi của chủ quan, khách quan đưa lại cũng như tiềm năng to lớn của hai nước, chúng ta có cơ sở để tin rằng quan hệ Việt Nam - Thái Lan sẽ vượt qua những trở ngại, khó khăn và tiếp tục phát triển hơn nữa trong thời gian tới.

CHÚ THÍCH

- (1) Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX . NXB chính trị quốc gia Hà Nội 2001, tr 119.
- (2) Phát biểu của Thủ tướng Phan Văn Khải trong cuộc họp Nội các chung Việt Nam - Thái Lan. Báo Nhân Dân ngày 21-2-2004, tr 5.
- (3) Asia Times (www.atimes.com), 28-12-2004.
- (4) Trang web của Bộ Ngoại giao www.mofa.gov.vn, mục "Các nước và khu vực" truy cập 22-2-2005.
- (5) Trang web của Thông tấn xã Việt Nam www.vnagency.com.vn , mục "Chính trị-Xã hội" truy cập 21-2-2005.
- (6) www.mofa.gov.vn, mục "Các nước và khu vực" truy cập 22-2-2005.